

CHÍNH PHỦ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 108/2005/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 19 tháng 8 năm 2005

NGHỊ ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 51/CP ngày 10 tháng 5 năm 1997 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ khẩu

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 51/CP ngày 10 tháng 5 năm 1997 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ khẩu như sau:

1. Điều 11 được sửa đổi như sau:

“Điều 11. Để được đăng ký hộ khẩu tại nơi mới đến, người chuyển đến phải có nhà ở hợp pháp. Nhà ở hợp pháp bao gồm:

1. Nhà ở thuộc sở hữu của người chuyển đến:

a) Nhà ở có giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hoặc

nhà xây trên đất ở có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

b) Nhà ở có giấy tờ hợp lệ về nhà ở, đất ở theo quy định của pháp luật;

c) Trường hợp nhà ở chưa có một trong các loại giấy tờ quy định tại điểm a, b nêu trên, thì phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn về tình trạng hợp pháp của nhà ở, đất ở.

2. Nhà ở được quyền sử dụng hợp pháp gồm:

a) Nhà ở có hợp đồng thuê nhà của cá nhân với cơ quan, tổ chức, cá nhân có chức năng kinh doanh nhà theo quy định của pháp luật;

b) Nhà ở thuộc quyền quản lý của cơ quan, tổ chức có quyết định giao cho cá nhân sử dụng.

3. Nhà ở được chủ nhà có nhà quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này cho thuê hoặc cho ở nhờ. Đối với nhà ở nhờ phải có

sự đồng ý bằng văn bản của chủ nhà về việc cho nhập hộ khẩu và phải đảm bảo diện tích tối thiểu trên một đầu người theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Không giải quyết đăng ký hộ khẩu thường trú vào các loại nhà nêu trên nếu hiện tại đang có tranh chấp hoặc đang trong vùng quy hoạch đã có thông báo di dời trừ trường hợp bố, mẹ, vợ, chồng, con xin đăng ký hộ khẩu về với nhau.”

2. Điều 12 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 12. Những người sau đây chuyển đến thành phố, thị xã (sau đây gọi tắt là thành phố) được đăng ký hộ khẩu thường trú:

1. Người được cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội có thẩm quyền điều động, tuyển dụng (kể cả Quân đội nhân dân và Công an nhân dân đang công tác tại các đơn vị quân đội, công an có trụ sở đóng tại địa bàn thành phố) đến làm việc tại các cơ quan, tổ chức đó, hưởng lương từ ngân sách nhà nước và có nhà ở hợp pháp thuộc một trong các khoản quy định tại Điều 11 sửa đổi.

2. Người được cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội có thẩm quyền điều động, tuyển dụng đến làm việc theo chế độ hợp đồng không xác định thời hạn trong cơ quan, tổ chức đó (kể cả trong quân đội và công an) có nhà ở theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 11 sửa đổi.

3. Người có nhà ở quy định tại khoản 1 Điều 11 sửa đổi, không bị cấm cư trú ở thành phố.

Riêng đối với các thành phố trực thuộc Trung ương thì cần có thêm điều kiện cư trú liên tục ở thành phố từ ba năm trở lên.

4. Người thuộc một trong các trường hợp sau đây được chuyển đến đăng ký hộ khẩu với người đang có hộ khẩu thường trú tại thành phố:

a) Cán bộ, công chức đang công tác ngoài tỉnh, thành phố thường xuyên về ở với vợ, chồng, con hoặc bố, mẹ (nếu chưa có vợ, chồng);

b) Người hết tuổi lao động, nghỉ hưu, nghỉ mất sức, nghỉ thôi việc theo khoản 2 Điều 11 Nghị định số 54/2005/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2005 của Chính phủ chuyển đến ở với con hoặc anh, chị, em ruột (nếu không có vợ, chồng, con);

c) Người tàn tật mất khả năng lao động, người bị bệnh tâm thần hoặc bệnh khác làm mất khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi đến ở với bố, mẹ, con.

Trường hợp còn bố mẹ, vợ, chồng, con nhưng bố mẹ, vợ, chồng, con không có khả năng nuôi dưỡng hoặc không có bố, mẹ, vợ, chồng, con thì được chuyển đến ở với anh, chị, em ruột; cô, cậu, dì, chú, bác ruột hoặc người giám hộ;

d) Người dưới 18 tuổi không còn bố mẹ hoặc còn bố, mẹ, nhưng bố mẹ không có khả năng nuôi dưỡng đến ở với ông, bà

nội ngoại; anh, chị, em ruột; cô, cậu, dì, chú, bác ruột hoặc người giám hộ.

Người trên 18 tuổi độc thân, hàng ngày sống cùng với bố, mẹ hoặc ông, bà nội, ngoại (nếu không còn bố, mẹ);

đ) Vợ về ở với chồng hoặc ngược lại. Con dâu, con rể về ở với bố mẹ chồng, bố mẹ vợ mà vợ hoặc chồng trước đây đã có hộ khẩu thường trú ở thành phố, nhưng đã bị xóa tên hoặc cắt chuyển hộ khẩu đi nơi khác do chết, đi công tác, học tập, lao động ở nước ngoài hợp pháp hoặc là cán bộ, công chức, lực lượng vũ trang chuyển công tác đến địa phương khác;

e) Công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài hồi hương được cơ quan có thẩm quyền cho cư trú ở thành phố;

g) Người trước đây có hộ khẩu thường trú hoặc quê gốc ở thành phố đã hoàn thành nghĩa vụ phục vụ trong quân đội và công an hoặc đi công tác, học tập, lao động ở nơi khác (kể cả nước ngoài), nay trở về thành phố và những người quy định tại các điểm b, c, d, đ khoản 4 Điều 12 sửa đổi đi theo họ;

h) Người chấp hành xong án phạt tù, chấp hành xong quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục, cơ sở chữa bệnh, quản chế hành chính trở về thành phố mà không thuộc diện cấm cư trú.

5. Những trường hợp đặc biệt khác thì Giám đốc công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố hoặc Bộ trưởng Bộ Công an quyết định."

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 15 như sau:

"3. Người làm việc theo chế độ hợp đồng xác định thời hạn và không thời hạn tại các cơ quan, tổ chức của Nhà nước, các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, các văn phòng đại diện hoặc các chi nhánh nước ngoài tại tỉnh, thành phố của Việt Nam nếu chưa đủ điều kiện để đăng ký hộ khẩu thường trú".

Điều 2. Đổi các cụm từ "Bộ Nội vụ" quy định tại Nghị định số 51/CP ngày 10 tháng 5 năm 1997 của Chính phủ thành cụm từ "Bộ Công an".

Điều 3. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo, thay thế Điều 11, Điều 12, khoản 3 Điều 15 của Nghị định số 51/CP ngày 10 tháng 5 năm 1997.

Điều 4. Bộ trưởng Bộ Công an chịu trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị định này.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ

Thủ tướng

Phan Văn Khải